

Lm Chánh Xứ : *Giuse Vũ Thành*
Lm Phó Xứ: *Giovanni Nguyễn Hùng*
Phó Tế: *Giuse Nguyễn Phạm*
Giuse Lê Văn Rõ

Văn Phòng Giáo Xứ:
Thư Ký: *Đỗ Linh, Nguyễn H. Hoa*
Bus. Manager: *Vũ Chí Công*
Kế Toán: *Ls Nguyễn Hiếu*

TT Giáo Dục Anê Lê T. Thành
Hiệu Trưởng: *T. Nguyễn Tú*
VP - *Cô Liên* : 713-941-7281
Tr. Ban Việt Ngữ: *Cô Đình Diệp*
Tr. Ban Giáo Lý: *T. Hồ Thanh*

Trường Học Ngày Thứ Bảy
SH TNTT: 12:00-2:15 PM

Việt Ngữ: 2:30-3:55 PM

Giáo Lý: 4:20-5:45 PM

Trường Học Ngày Chúa Nhật

4:00 Sinh Hoạt Last

4:00 Các Lớp Giáo Lý Thêm Sức

6:00 Thánh Lễ giới trẻ : eng



GIÁO XỨ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

10610 Kingspoint Rd. Houston TX 77075

tel: 7139410521 Fax 7139412464

Web: vietnammartys.org



CHÚA NHẬT VII THƯỜNG NIÊN – A - 23/02/2020

(Lv 19: 1-2, 17-18; 1Cr 3: 16-23; Mt 5: 38-48)

Chủ đề: TINH THẦN GIỮ LUẬT

Phụng Vụ Lời Chúa Chúa Nhật VII Thường Niên Năm A mời gọi con cái Thiên Chúa phải nên thánh thiện như Cha của họ, là Đấng Thánh ngự trên trời. Sự hoàn thiện gặp thấy đỉnh cao của nó ở nơi luật yêu thương.

Lv 19: 1-2, 17-18

Bài Đọc I được trích từ sách Lê-vi, chính xác hơn từ phần được gọi “Luật Thánh Thiện” ở đó Đức Chúa đòi hỏi dân Ngài: “Các ngươi phải thánh thiện, vì Ta là Đấng Thánh” và “Ngươi hãy yêu đồng loại như yêu chính mình”.

1Cr 3: 16-23

Thánh Phao-lô nhắc các tín hữu Cô-rin-tô nhớ rằng mọi người Ki-tô hữu là “Đền Thờ Thiên Chúa” vì họ được Chúa Thánh Thần ở cùng; họ không thuộc về sự khôn ngoan đời này nhưng sự khôn ngoan Thiên Chúa, vì họ thuộc về Đức Ki-tô và Đức Ki-tô lại thuộc về Thiên Chúa.

Mt 5: 38-48

Bản văn Tin Mừng Mát-thêu là phần tiếp theo diễn từ của Đức Giê-su về luật mới: “Anh em đã nghe Luật dạy... Còn Thầy, Thầy bảo anh em...”.

BÀI ĐỌC I (Lv 19: 1-2, 17-18)

Sách Lê-vi là quyển sách thứ ba trong năm quyển sách của bộ “Ngũ Thư”: sách Sáng Thế, sách Xuất Hành, sách Lê-vi, sách Dân Số và sách Đệ Nhị Luật. Năm sách này hình thành nên Lê Luật và nguồn cảm hứng của chúng, theo truyền thống, lên đến

Thánh Lễ

Ngày thường: 6:30 sáng
và chiều

Thứ Bảy 6:30 sáng
và 6:00 chiều

Chúa Nhật:
Sáng 7:00; 8:30; 10:30
Chiều: 6:00 (Lifeteen)

Xung Tội

Ngày thường 30' trước giờ lễ
Thứ Bảy 5:00-5:45 chiều

Xức Dầu

Khi đau yếu hoặc sắp vào bệnh viện cần xúc dầu chữa lành xin gặp linh mục sau các thánh lễ ngày thường và Chúa Nhật.

Trường hợp khẩn cấp xin gọi:
Cha Hùng 832-425-5116

Chầu mình Thánh Chúa

Ngày thường: từ 7:00 s-6:30 chiều
Thứ Sáu đầu tháng: 7:00 sau lễ chiều

Hội Đồng Mục Vụ

Nhiệm kỳ 2019-2020

Chủ Tịch: Ô. Vũ Minh Hóa

Phó Nội Vụ: Ô. Lương Hoàng Minh

Thư Ký: Ô. Phạm Tuấn

UV An Ninh: Ông Thân Vĩnh Xứng,

UV Phụng Vụ: Bà Trần Hồng Ngọc,

UV Gia Đình: Ô. Nguyễn Đức Nhân

UV Giáo Dục: Ô. Nguyễn Anh Tú

UV: Ô. Trịnh Du, Cô Đình Ngọc Diệp,

Cô Thảo Nguyễn, A. Trần Phong Paul

Ban Cố Vấn: Ô. Tạ Văn Thường

Ô. Tạ Hùng Dũng, Trịnh Tiến Tinh

Hội Đồng Tài Chánh

Nhiệm Kỳ 2019-2020

Chủ Tịch: Bà Nguyễn Phúc Kathy

Phó Nội Vụ: Ô. Đoàn Minh

Phó Ngoại Vụ: Bà Thân Nguyễn Nga

Thư Ký: Anh Hoàng Long

Thành Viên: Ô. Cô Lê V. Thịnh,

Ô. Cô Trần Nghị, Ô. Lê Bá Cầu,

Ô. Nguyễn Chính, Ô/B Nguyễn Anh

Tuấn / Mai Hương, A/C Đình Thọ/

Ngọc Hương, Ô. Vũ Thạch

Đại diện Hội Đoàn: Ô. Nguyễn

Thanh Xuân, Ô. Đào Văn Nhân, Bà

Đặng Kim Oanh, Ông Cổ Nguyễn V.

Hiên, Ô. Nguyễn Văn Triệu, Chị Trần

Cindy-Thanh

Ban Kiểm Tiền: Ông Vũ Hải Thuận,

Bà Vũ Huyền, Bà Trần Thị Thanh, Bà

Wang Mỹ Phụng

Khởi Cơ Sở

Trưởng Khởi: Ông Nguyễn Đệ

Phó TK: Ông Nguyễn V Bưởi

TV: Ông Trần H Linh

Ô Nguyễn Thanh Xuân,

Ô Nguyễn V Đồng, Ô Đình Ngọc,

Ô Đỗ Văn Đăng, Ô Nguyễn Dũng

Ô Lê Trung Ô Nguyễn Trinh

Trưởng Ban thánh Nhạc

Lê Hoàng tel: 832-506-9070

Ca Đoàn Thánh Giuse

Phan Linh 832-231-3368

Ca Đoàn Dũng Lạc

Nguyễn Phan Anh 281-772-2049

Ca Đoàn ĐM Lên Trời

Nguyễn Văn Đức 281-546-6771

Ca Đoàn Thánh Gia

Mai Thu Trinh 832-641-3929

Ca Đoàn Encounter

Vương Hùng 612-220-2246

Giới Trẻ-LIFETEEN

Paul Tran 832-769-9135

Huynh Đoàn ĐaMinh

Ô. Cổ Hiền 617-767-8080

Thiếu Nhi Thánh Thể

Tr.Cindy Thanh 281-948-2884

Hội Thánh Phêrô Phaolô

Ô. Đào Văn Nhân 713-296-0662

Lòng Thương Xót Chúa

Bà Eliz. Hoa 713-459-5171

Các Bà Mẹ Công Giáo

Bà Thân Nguyễn Nga 832-419-2748

Liên Minh Thánh Tâm

Ô Nguyễn Thanh Xuân 832-260-5016

Cursillo - Liên lạc

Chị Tươi 832-978-3713

Tông Đồ Fatima

Ô. Nguyễn Triệu 713-899-8981

Thánh Linh

C. Trần Hồng-Ngọc 713-859-7539

Legio Mariae

B. Đặng Kim-Oanh 713-870-7091

CT Thăng Tiến Hôn Nhân

AC Việt-Ngân 281--922-7689

Ban Nghi Lễ

Ô. Cổ Văn Tạ Thường 832-577-1922

TTV Thánh Thể

Ô. Lê Đình Oánh 281-484-4547

Truyền Bá Đức Tin

PT. Lê Văn Rõ 832-686-1982

Ban Trật Tự

Vũ Duy Chính

tận ông Mô-sê, nhà lập pháp vĩ đại của dân Ít-ra-en.

Sách này là cẩm nang chủ yếu dành cho các thầy tư tế hay các thầy Lê-vi, vì thế sách được gọi là sách Lê-vi vì những người này đều thuộc về chi tộc Lê-vi. Chi tộc này có một quy chế đặc biệt; họ không sở hữu đất đai và được dành riêng để phục vụ nơi thánh thay cho dân Ít-ra-en, vì thế Đức Chúa là gia nghiệp của họ. Xưa kia, tư tế và lê-vi là một. Sau này, danh xưng tư tế được dành cho những ai thực hiện những chức năng chính thức trong Đền Thánh Giê-ru-sa-lem, trong khi các thầy Lê-vi đảm nhận những công việc thứ yếu.

Sách Lê-vi được trình bày như một bộ sưu tập các huấn thị nghi thức và các nguyên tắc luân lý thuộc nguồn gốc và niên biểu khác nhau, thường rất xa xưa, với một ý tưởng chủ đạo: hình thành nên lương tâm luân lý của một dân tộc kề cận với sự thánh thiện của Thiên Chúa của mình. Công trình biên soạn chung cuộc thì rất muộn thời: đầu thế kỷ thứ năm trước Công Nguyên, tức là sau thời kỳ hồi hương trở về và công việc tái thiết Đền Thờ thứ hai, tuy nhiên công việc sưu tập các bản văn và các truyền thống đã là một công trình dài lâu, khởi sự rất sớm, chắc hẳn ngay từ cuối thời quân chủ (đầu thế kỷ thứ sáu trước Công Nguyên).

Bản văn của chúng ta được trích từ chương 19, chương này góp phần hình thành nên một tổng thể được gọi “Luật về sự Thánh Thiện” (ch 17-26).

1. Đức Chúa phán với ông Mô-sê

Phần lớn các chương của sách Lê-vi đều bắt đầu: “Đức Chúa phán với ông Mô-sê”. Đối với dân Ít-ra-en, Lê Luật là cách diễn tả thánh ý của Thiên Chúa mà ông Mô-sê là người trung gian. Nhà biên soạn sách Lê-vi xây dựng hoạt cảnh, không chỉ trên núi Xi-nai, nhưng còn ở dưới chân núi, trước “Lều Hội Ngộ” nơi đặt Hòm Giao Ước. Đây không là hư cấu văn chương nhưng là ý hướng thần học: tất cả những khai triển Lê Luật chỉ là nối dài pháp luật đầu tiên và được định vị vào trong cùng một tinh thần, một sự liên tục không bao giờ bị gián đoạn.

2. Hãy nói với toàn thể cộng đồng con cái Ít-ra-en

Thật ra, Ít-ra-en là một cộng đồng trước khi là một quốc gia; họ là “dân Thiên Chúa” và căn tính của họ chỉ được diễn tả tròn đầy ở nơi cộng đoàn phụng vụ.

Mệnh lệnh này được ban cho ông Mô-sê để ông nói với toàn thể cộng đồng con cái Ít-ra-en chỉ được gặp thấy một lần trong sách Lê-vi: vào lúc tấn phong các tư tế. Xem ra nhà biên soạn đã muốn đối chiếu giữa hai cách thế đi vào trong mối hiệp thông với Thiên Chúa:

Đối với sách Lê-vi, các tư tế là những người trung gian giữa con người và Thiên Chúa. Các sách Cựu Ước khác còn xem ngôn



sứ hay vua là những người trung gian. Theo “sách Lê-vi”, phụng tự và chức tư tế cấu thành nên sự trung gian cốt yếu. Vào thời kỳ biên soạn sách Lê-vi chung cuộc, dân Ít-ra-en đã không còn vua và truyền thống ngôn sứ đang trên đường biến mất. Qua đức tin của mình và việc thực hành các quy tắc thánh thiện, các tín hữu cũng có thể đi vào trong mối thân tình của Thiên Chúa.

“Các ngươi phải thánh thiện, vì Ta là Đấng Thánh”: Điều răn này được lập lại nhiều lần trong sách Lê-vi, và lời dạy của Chúa Giê-su cũng âm vang điều răn này: “Anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện” (Mt 5: 48).

Sự thánh thiện của Thiên Chúa là ý tưởng chủ đạo của sách Lê-vi. Thiên Chúa được gọi là “thánh” không chỉ vì Ngài được ban cho phẩm chất luân lý cao nhất, nhưng để nhấn mạnh khoảng cách vô tận của Ngài với phạm nhân tội lỗi, tính cách bất khả đạt của Ngài, màu nhiệm cao vời khôn ví của Ngài. Noi theo Thiên Chúa của mình, dân Ít-ra-en được mời gọi tách riêng ra khỏi các dân ngoại, tránh xa tội lỗi, thánh hóa chính mình. Những chỉ thị của Luật Thánh Thiện chỉ cho họ con đường.

Phần thứ hai của bản văn trích dẫn vài lời khuyên bảo luân lý, mà một trong số đó cấu thành một trong những đỉnh cao Cựu Ước: “Ngươi phải yêu thương đồng loại như yêu chính mình”.

“Ngươi phải yêu thương đồng loại như chính mình”: Nguyên tắc này, được đặt lại vào trong mạch văn của nó, không có tầm mức quy mô như Tân Ước sẽ ban cho nó.

“Đồng loại” là tất cả thành viên của dân Ít-ra-en. Toàn bộ đoạn văn liên quan đến những mối liên hệ xã hội ở bên trong cộng đồng. Chúng ta cũng gặp thấy những xưng hô khác như “người anh em”, “người đồng hương”. “Người anh em” trong câu: “Ngươi không được để lòng ghét người anh em”, chỉ một thành viên thuộc cùng giòng dõi, cùng bộ tộc. “Người đồng hương” trong câu “Ngươi phải mạnh dạn quở trách người đồng hương”, tức là một người Ít-ra-en. Vì thế, viễn cảnh bị thu hẹp lại ở nơi câu: “Ngươi phải yêu thương đồng loại như chính mình”.

Tuy nhiên, khi tiếp tục đọc chương này, chúng ta gặp thấy ở câu 34: “Các ngươi phải đối xử với người ngoại kiều cư ngụ với các ngươi như với một người bản xứ, một người trong các ngươi; các ngươi phải yêu nó như chính mình”. Câu này triển khai luật yêu thương, chắc chắn còn trong những giới hạn của việc đồng hóa người ngoại kiều với một người Ít-ra-en, tuy nhiên luật yêu thương được mở rộng rồi. Chỉ thêm một bước nữa đạt đến tầm mức của tình yêu dành cho hết mọi người mà Chúa Giê-su sẽ dạy và Ngài còn đi xa hơn nữa cho đến huấn lệnh “Phải yêu kẻ thù”.

Xin Thông Báo



Tăng Tú-Victor



Nguyễn Tú-Anthony



Hồ Văn Thanh-Tom

Giáo xứ xin chúc mừng đến ba thầy: Thầy Tăng Tú-Victor, Thầy Nguyễn Tú-Anthony, Thầy Hồ Văn Thanh-Tom chính thức được nhận vào ứng viên Phó Tế của Tổng Địa Phận Galveston-Houston. Theo điều **Giáo Luật 1051:2** của Bộ Giáo Luật Công Giáo, thông tin này cần phải được đăng trong bản tin và rao trong các Thánh Lễ Chúa Nhật ba tuần liên tiếp nguyên văn như sau:

It is herewith announced that Victor Tang, Anthony Nguyen, Tom Ho, candidates for the order of deacon will be instituted into the ministry of candidate of February 22, 2020 at a Mass to be celebrated by Bishop George Sheltz. If any persons

knows of a serious reason why these candidates should not be called to this ministry, please notify:

Deacon George Silva, Director of Formation
Office of the Permanent Diaconate
Archdiocese of Galveston-Houston
george.silva@smseminary.com / 713-686-4345

Please keep Tăng Tú-Victor, Nguyễn Tú-Anthony, and Hồ Văn Thanh-Tom in your prayers as they are instituted in to the ministry of candidate. **This announcement is in compliance with Canon 1051:2 of the Code of Canon Law.**

Xin được thông báo rằng: Thầy Tăng Tú-Victor, Thầy Nguyễn Tú-Anthony, Thầy Hồ Văn Thanh-Tom, ứng viên cho chức phó tế sẽ được bổ nhiệm vào chức vụ của ứng viên vào ngày 22 tháng 2 năm 2020 tại Thánh lễ do Đức cha George Sheltz cử hành. Nếu bất kỳ người nào biết lý do nghiêm trọng tại sao quý thầy ứng viên này không nên tiếp tục vào chức Phó Tế này, xin vui lòng thông báo:

Deacon George Silva, Director of Formation
Office of the Permanent Diaconate
Archdiocese of Galveston-Houston
george.silva@smseminary.com / 713-686-4345

Xin mọi người tiếp tục cầu nguyện cho quý thầy được bền đỗ trong nghi Lễ sắc nhận ứng viên Phó Tế vĩnh viễn. **Thông báo này phù hợp với Canon 1051:2 của Bộ Giáo Luật Công Giáo.**

Sinh Hoạt Giáo Xứ

- **Thứ Tư 26 tháng 2: Lễ Tro** 6:30am; 9:30am; 7:30pm
- **** Ngắm 15 Sự Thương Khó Chúa Giêsu trước thánh lễ tối các ngày thứ Hai, thứ Ba, và thứ Tư trong mùa Chay ****
- **Ngày 13-15 tháng 3: Lốp Dự Bị Hôn Nhân *****
Điều kiện thăm dự cần lập hồ sơ hôn nhân với linh mục hoặc phó tế và có giấy giới thiệu để học. Nếu ngoài giáo xứ cần phải có giấy giới thiệu của cha chánh xứ tại xứ đạo và đã lập hồ sơ hôn nhân. Mọi xin tiết xin liên lạc văn phòng giáo xứ 713-941-0521 ***
- **Chúa Nhật 15 tháng 3: Giáo Xứ Mừng Kính Thánh Cả Giuse**
- **Ngày 24-26 tháng 4: Hội Chợ Chúa Phục Sinh và Crawfish Festival**

Ân Nhân và Mạnh Thường Quân Bảo Trợ Hội Chợ 2020

Giáo Xứ chân thành tri ân quý Chủ Nhân các cơ sở thương mại, quý Mạnh Thường Quân đã bảo trợ Hội Chợ 2020:

- Mustang cleaner \$1000
- Anh Chị Hiếu-Dung \$1000
- Bún Bò Đức Chương 3 \$2000
- Ô. Đoàn V Khuyên \$200
- Ân Danh (Bảo Trợ CS Hoàng A Thu)

Ban Tổ Chức Hội Chợ năm 2020 thân mời Cộng Đoàn Dân Chúa tiếp tục ủng hộ cho chương trình Vẽ Số đang được phát động. Chúng tôi hy vọng sẽ đón nhận được sự hưởng ứng tích cực của tất cả mọi thành viên trong Giáo Xứ, đặc biệt là các bạn trẻ. Cũng như mọi năm, nếu quý vị ủng hộ \$100 US, quý vị sẽ nhận 25 vé số, nếu quý vị lấy dưới 5 vé số, xin quý vị ủng hộ \$5 cho 1 vé số. Cách thức gửi lại tiền và cuốn vé số, quý vị có thể bỏ vào các giỏ xin tiền trong các Thánh Lễ Chúa Nhật, đưa trực tiếp cho quý thành viên Hội Đồng Mục Vụ hay gửi về Văn Phòng Giáo Xứ. Mọi chi tiết và bảo trợ **Hội Chợ Mừng Chúa Giêsu Phục Sinh và Crawfish Festival năm 2020**, xin Quý Vị liên lạc với chúng tôi tại:

- Văn Phòng Giáo Xứ :713-941-0521
- Ông Vũ Minh Hóa :832-398-3131
- Bà Nguyễn Kathy-Phúc :281-253-6693
- Ông Lương Hoàng Minh :832-382-9734
- Ông Trịnh Tiến Tinh :832-545-0486
- Ông Phạm Thái :832-860-6388
- Cô Thảo Nguyên :832-348-0059
- Cô Đinh Diệp-Jenny :832-433-8705

Đức Giê-su sẽ kết hợp điều răn yêu người này với điều răn mến Chúa. Điều răn mến Chúa này được gặp thấy trong một quyển sách khác của bộ “Ngũ Thư”, sách “Đệ Nhị Luật” (Đnl 6: 5). Đức Giê-su ban cho hai điều răn này một tầm quan trọng như nhau và tóm gọn mọi Lễ Luật vào trong hai điều răn này (Mt 22: 37-40; Mc 12: 29; Lc 10: 25-28). Ngài sẽ chứng minh hai điều răn này tương tự nhau khi đồng hóa mình với người đồng loại: “Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy” (Mt 25: 40).

Cựu Ước đã không hiệp nhất hai điều răn này và cũng không đồng hóa Thiên Chúa với người đồng loại. Chính Đức Ki-tô, vừa Thiên Chúa vừa con người, thực hiện sự ngang bằng này.



BÀI ĐỌC II (1Cr 3: 16-23)

Bản văn này mang đến một câu kết luận cho ba lập luận của thánh Phao-lô, chứng minh cho các tín hữu Cô-rin-tô thấy rằng việc họ phân chia thành những bè phái dựa trên một ý tưởng sai lầm về Giáo Hội, một quan niệm lầm lạc về sự khôn ngoan Ki-tô giáo, một sự ngộ nhận về vai trò của các vị rao giảng.

Thánh Phao-lô vừa mới khai triển điểm thứ ba này. Thánh nhân đã so sánh công việc của các nhà rao giảng với công việc của những người kiến trúc sư: “Theo ơn Thiên Chúa đã ban cho tôi, tôi đặt nền móng như một kiến trúc sư lành nghề, còn người khác thì xây trên nền móng đó...”. Như vậy mỗi người góp phần theo cách của mình vào việc xây dựng tòa nhà, tức là Đền Thờ Thiên Chúa, vì cộng đồng Ki-tô hữu không gì khác hơn một Đền Thánh ở đó Thiên Chúa ngự.

1. “Anh em là Đền Thờ Thiên Chúa”

Thánh Phao-lô dùng từ “naos”, từ này chỉ nơi cực thánh nhất, nơi Thiên Chúa ngự, nơi “ba lần thánh” của Đền Thờ Giê-ru-sa-lem. Hình ảnh này rất gần với hình ảnh “Thân Thể Đức Ki-tô”. Thánh nhân sử dụng cả hai hình ảnh này, lúc thì luân phiên, lúc thì liên kết với nhau. Khái niệm “Đền Thờ tinh thần” cắm rễ sâu trong lịch sử của dân Ít-ra-en. Đức Chúa đã hứa với dân Ngài “Ngài sẽ ở giữa họ nếu họ tuân giữ các lễ luật của Ngài” (Lv 26: 3-11). Kinh nghiệm về thời lưu đày ở Ba-by-lon, xa Đền Thờ Giê-ru-sa-lem, và lại bị phá hủy, đã kích lệ tâm tình của

các tín hữu rằng sự kiện Thiên Chúa hiện diện giữa dân Ngài là một thực tại tinh thần. Trước đó, ngôn sứ Giê-rê-mi-a đã loan báo rằng thời sẽ đến, vào thời đó tôn giáo sẽ được trở nên nội tâm hơn, thời Lễ Luật sẽ được ghi khắc trong tâm khảm. Sau cùng, Đức Giê-su công bố rằng “thân thể của Ngài” là Đền Thờ mới, mà giờ đã đến, “giờ những người thờ phượng đích thật sẽ thờ phượng Chúa Cha trong thần khí và sự thật” (Ga 4: 23).

Lời khẳng định: “đền thờ ấy chính là anh em” được giải thích ngay liền sau đó: người Ki-tô hữu là “đền thờ của Thiên Chúa” vì “Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em”. Đây là chủ đề chính yếu của thần học thánh Phao-lô, đó là sự hiện diện của Chúa Thánh Thần ở nơi mỗi người Ki-tô hữu: thần học này phù hợp với những lời hứa của Đức Giê-su và ơn thần khải của lễ Ngũ Tuần. Thánh nhân lập lại thần học này ở dưới một chút: “Anh em lại chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thánh Thần sao? Mà Thánh Thần đang ngự trong anh em là Thánh Thần chính Thiên Chúa đã ban cho anh em” (1Cr 6: 19). Đó là sự thánh thiện của cộng đồng Ki-tô hữu vừa trong toàn thể vừa trong mỗi một thành viên. Làm nứt rạn tòa nhà do tinh thần phe phái và những chia rẽ nội bộ, chính là phạm thánh.

2. Sự khôn ngoan đích thật

Thánh Phao-lô nhắc lại sự đối lập giữa sự khôn ngoan thế gian và sự khôn ngoan Thiên Chúa, mà thánh nhân đã khai triển ở trên: “Thật thế, lời rao giảng về thập giá là một sự điên rồ đối với những kẻ đang trên đà hư mất, nhưng đối với chúng ta là những người được cứu độ, thì đó là sức mạnh của Thiên Chúa. Vì có lời chép rằng: Ta sẽ hủy diệt sự khôn ngoan của kẻ khôn ngoan, và sẽ vứt bỏ sự thông thái của người thông thái” (1Cr 1: 18-19). Thánh nhân một lần nữa viện dẫn Kinh Thánh khi trích dẫn rất tự do sách Gióp tiếp đó một câu của Thánh Vịnh 94.

Trong nỗi chán chường thất vọng, đối mặt với những quyền lực sự ác, ông Gióp diễn tả niềm tin tưởng phó thác vào Thiên Chúa, Đấng cất nhắc kẻ hèn mọn, đem lại niềm hy vọng cho người phiền muộn, phá vỡ mưu đồ của hạng tinh khôn, bắt kẻ khôn ngoan bằng chính những xảo kế của chúng và đi trước mưu toan của phường xảo quyệt (G 5: 11-13), mà thánh Phao-lô tóm tắt khi nói rằng “Chúa bắt được kẻ khôn ngoan bằng chính mưu gian của nó”. Lời phê-phán thật nghiêm khắc: rõ ràng nhắm đến những tín hữu Cô-rin-tô tự cao tự đại.

Tv 94 cũng là lời kêu gọi cứu giúp của những người công chính chống lại phường vô đạo: “Tu tưởng phạm nhân, Chúa đều biết cả: thật chỉ như cơn gió thoảng ngoài!” (Tv 94: 11)

3. Những vị rao giảng của anh em là những người phục vụ mọi người.

Những chia rẽ của các tín hữu Cô-rin-tô đối với những vị rao giảng của họ làm chứng rằng họ không là những người khôn ngoan. Không ai được phép nói: “tôi thuộc về Phao-lô, hay A-pô-lô, hay Kê-pha”, vì có một sự đảo lộn: dù Phao-lô, A-pô-lô hay Kê-pha đều thuộc về anh em, họ là những người phục vụ cộng đồng Ki-tô hữu, họ hiến dâng bản thân mình cho mỗi người và cho mọi người.

4. Tất cả đều thuộc về anh em

Thánh Phao-lô chuyên đối diện ngôn ngữ Hy-lạp: “Tất cả đều thuộc về Thiên Chúa”, thường được các triết gia Khắc Kỷ lập lại. Thiên Chúa là người biết, hiểu, gần gũi với trật tự vũ trụ, vừa lý tính vừa thần linh. Người Ki-tô hữu cũng là người biết và còn biết hơn nữa, vì Đức Ki-tô đã mặc khải ý định của Thiên Chúa về nhân loại: người Ki-tô hữu cũng nắm giữ ý nghĩa “sự sống và sự chết, hiện tại hay tương lai”. Thánh Phao-lô thường ca ngợi sự hiểu biết cao cả này của người Ki-tô hữu: người Ki-tô hữu không phải cậy dựa vào con người nhưng phải đặt trọng tâm cuộc đời mình vào Đức Ki-tô.

TIN MỪNG (Mt 5: 38-48)

Bản văn Mát-thêu này tiếp nối bản văn Chúa Nhật trước. Đức Giê-su tiếp tục đối chiếu giữa những huấn lệnh Mô-sê và luật yêu thương mà Ngài thiết lập. Hai ví dụ mới được đưa ra để đối chiếu: luật “Mắt đền mắt, răng đền răng” và luật “Yêu thương đồng loại của mình”.

1. Luật “mắt đền mắt, răng đền răng”

Chúa Giê-su trích dẫn luật Cựu Ước: “Anh em đã nghe Luật dạy: ‘Mắt đền mắt, răng đền răng’”, được phát biểu trong sách Xuất Hành (21: 24) và được lập lại trong sách Lê-vi (24: 19-20). Vào thời Đức Ki-tô, luật này chỉ được áp dụng vào những trường hợp sát nhân: “mạng đền mạng”.

Vào thời đó, luật “Mắt đền mắt, răng đền răng” này đã giới hạn bạo lực. Chúng ta thử đọc lại bài ca thù hận ngăn ngừa được trích trong sách Sáng Thế: “*Vì một vết thương, ta đã giết một người, vì một chút xây sát, ta đã giết một đứa trẻ. Ca-in sẽ được báo thù gấp bảy, nhưng La-méc thì gấp bảy mươi bảy!*” (St 4: 23-24).

Luật “Mắt đền mắt, răng đền răng” đưa ra những giới hạn chặt chẽ giữa sự xúc phạm và sự trả thù. Luật này chỉ có thể áp dụng vào những tấn công về phương diện thể lý; nhưng trong việc thực hành, luật này thường tỏ ra khó áp dụng. Vì thế, những đền bù thiệt hại bằng tiền bạc dần dần được thay thế, ngoại trừ trường hợp sát nhân.

Khi trích dẫn luật xưa, Đức Giê-su muốn nói rằng không còn “ăn miếng trả miếng” nữa. Dù biết rằng ước muốn trả thù vẫn sống động trong tâm trí con người, Đức Giê-su đòi hỏi người ta không được buông theo ước muốn này, đừng tìm cách trả thù. Thái độ từ chối trả thù trực tiếp này đã được các hiền nhân Cựu Ước phác họa rồi. Hiền nhân Si-rác khuyên: “*Kẻ báo thù sẽ chuốc lấy báo thù của Đức Chúa, tội lỗi nó, Người xem xét từng ly. Hãy nhớ đến các điều răn mà đừng oán hờn kẻ khác,*



nhớ đến giao ước của Đấng Tối Cao mà không chấp nhất điều làm lỗi” (Hc 28: 1-7).

Sách Châm Ngôn khuyên: “*Bạn đừng nói: ‘Tôi sẽ báo thù!’*

Hãy cậy trông Đức Chúa, Người sẽ cứu bạn” (Cn 20: 22).

Đức Giê-su còn đi xa hơn các hiền nhân này, khi dạy rằng “lấy thiện báo ác”, “lấy tình yêu đáp lại hận thù”. Ngài dùng những kiểu nói rất bất mắt và mâu thuẫn để nhấn mạnh: “Nếu bị ai vả má bên

phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa. Nếu ai muốn kiện anh để cướp lấy áo trong, thì hãy cho nó lấy cả áo ngoài”. Áo trong và áo ngoài là y phục chính yếu miền Cận Đông. Áo ngoài còn cần thiết hơn áo trong: đây là chăn mền mà người nghèo dùng để đắp trong đêm, vì thế luật cấm giữ lại áo ngoài qua đêm. Ở đây, Đức Giê-su đòi hỏi một hành vi đặc biệt có ý nghĩa.

Động từ được dùng trong câu: “Nếu có người bắt anh đi một dặm, thì hãy đi với người ấy hai dặm”, mang nét nghĩa đầu tiên là “trung dụng phương tiện chuyên chở”, tiếp đó được mở rộng đến mọi công việc phục dịch. Xem ra chính nghĩa này phải giữ lại, bởi vì cốt là dặm đường phải đi. Người có quyền “trung dụng” chắc hẳn là một binh lính hay quan chức Rô-ma. Quả thật, động từ này lại xuất hiện trong Tin Mừng Mát-thêu khi những người lính Rô-ma “trung dụng” ông Simon thành Si-rê-nê vác đỡ thập giá với Đức Giê-su.

Luật truyền thống muốn rằng của bố thí và việc cho vay không lãi chỉ được dành cho những thành viên của đại gia đình Ít-ra-en, chứ không người ngoại kiều. Hơn nữa, năm sa-bát – cứ bảy năm một lần – bao gồm việc tha nợ nần. Những quy luật được thông qua ở bên trong cộng đồng. Khi công bố rằng “Ai xin, thì hãy cho; ai muốn vay mượn, thì đừng ngoảnh mặt đi”, Đức Giê-su muốn rằng những cử chỉ này phải ban cho hết mọi người, không phân biệt chủng tộc hay tôn giáo. Luật bác ái mà Đức Giê-su dạy không có giới hạn.

2. Yêu thương kẻ thù

Lệnh truyền “Hãy yêu đồng loại” được gặp thấy trong sách Lê-vi, nhưng lệnh truyền “Hãy ghét kẻ thù” không được gặp thấy ở đâu trong sách Luật cả. Động từ “ghét” này chỉ cốt làm tương phản động từ “yêu thương”, theo một cặp đối lập rất đặc thù của ngôn ngữ sê-mít. Sự đối lập này được gặp thấy trong Luật Cộng Đồng Qumran: “*Người phải yêu thương con cái Anh Sáng, nhưng ghét con cái Bóng Tối*”. Dù sao đi nữa, cặp động từ đối lập này trình bày một tâm thức nào đó. Chúng ta đọc thấy trong sách Huân Ca: “*Hãy cho người đạo hạnh, nhưng đừng giúp kẻ tội lỗi. Hãy xử tốt với người khiêm tốn, và đừng ủng hộ quân vô đạo,*

hãy khước từ, đừng cung cấp bánh ăn cho nó... Đừng bao giờ tin vào thù địch; vì đồng tiền ten sét thế nào, thì sự độc ác của nó cũng vậy” (Hc 12: 4-5, 10).

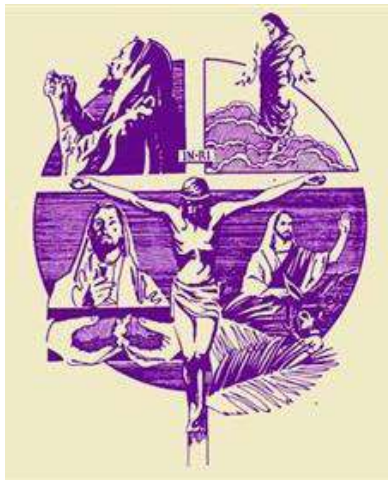
Quả thật, người Do thái ghét cay ghét đắng người Sa-ma-ri, khinh miệt người thu thuế, anh em đồng bào mặt dày mày dạn của mình cộng tác với quân chiếm đóng. Người Do thái chẳng bao giờ có những mối quan hệ bạn hữu với người ngoại giáo. Sách Lê-vi dạy yêu thương đồng loại của mình, nhưng quan niệm đồng loại bị hạn chế chỉ đóng khung vào đồng bào của mình. Đức Giê-su mở rộng cho đến hết mọi người. Luật đức ái phải lật đổ những phân biệt đối xử như thế. Khuôn mẫu của tình yêu này là mẫu gương của Cha trên trời, Đấng ban cho hết mọi người, kẻ xấu cũng như người tốt, ơn mưa móc chan hòa.

Vào thời thánh Mát-thêu ghi lại những lời này: “Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em”, chúng có một âm vang bi thảm. Đây là thời kỳ Hội Đường bách hại Giáo Hội tiên khởi không chút xót thương. Những Ki-tô hữu gốc Do thái mà thánh Mát-thêu ngỏ lời, phải chịu những phiền nhiễu thậm tệ về phía những đồng đạo trước đây của mình.

Nhưng những môn đệ Đức Ki-tô phải mở rộng lòng mình, không so đo tính toán hơn thiệt. Đức Giê-su đòi hỏi họ đức tính anh hùng này và kêu gọi họ hãy nên hoàn thiện, thuật ngữ này nhắc nhớ “Luật Thánh Thiện” của sách Lê-vi, trong đó Đức Chúa phán: “Các ngươi phải thánh thiện, vì Ta là Đấng Thánh”; còn ở đây, Đức Giê-su truyền: “Anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, là Đấng hoàn thiện”.

Lm. Inhaxio Hồ Thông

Lịch Sử Mùa Chay



Tứ thời bát tiết Xuân, Hạ, Thu, Đông, thay đổi tuần hoàn luân vòng chuyển đổi. Niên lịch phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo cũng nằm trong chu kỳ ấy. Phụng vụ Giáo Hội cũng có bốn Mùa như: Mùa Vọng, Mùa Giáng Sinh qua đi, Mùa Thường niên tiếp nối, chúng ta đang sống trong tâm tình Mùa Chay Thánh, cao điểm là Tuần Thánh và Đêm Vọng Phục Sinh.

Vậy Mùa Chay có từ bao giờ, kéo dài bao lâu? Lịch sử mùa chay thánh như thế nào? Những việc chúng ta làm trong Mùa Chay có ý nghĩa ra sao? Mùa Chay đến rồi lại đi, chúng ta làm gì để Mùa Chay không trở nên nhàm chán và có ý nghĩa?

Mùa chay thánh có từ bao giờ, kéo dài bao lâu?

Vào những thế kỷ đầu Kitô giáo, để sống đạo và thực hành đạo, các kitô hữu tiên khởi đã quan sát những người chung quanh xem họ sống đạo và thực hành đạo thế nào, cụ thể

như việc người Do Thái giữ ngày Sabát, hay lên Đền thờ cầu nguyện. Tuy các kitô hữu tiên khởi họp nhau thành một cộng đoàn tế tự, cử hành phép rửa nhân danh Cha và Con và Thánh Thần theo một công thức tuyên xưng đức tin. Nhưng khi cử hành các ngày đại lễ như lễ Vượt Qua, lễ Năm Mươi, dù vẫn giữ nguyên những ngày lễ của người Do Thái nhưng lại mặc cho các ngày lễ ấy một ý nghĩa mới, chẳng hạn : khi cử hành, họ không chỉ nhắc lại các biến cố Xuất Hành Cựu Ước, mà còn tưởng nhớ cuộc khổ nạn và phục sinh của Chúa Kitô, cũng như việc Chúa Thánh Thần hiện xuống trên các Tông đồ.

Mãi đến thế kỷ thứ IV, trong Giáo hội mới này sinh những ý kiến khác nhau như: liệu có cử hành lễ Phục Sinh vào ngày lễ Vượt Qua của người Do Thái không? Tại các Giáo đoàn thuộc Tiểu Á, họ vẫn giữ nghi lễ chiêm vượt qua. Riêng Giáo đoàn Antiokia lại ấn định lễ Phục Sinh vào ngày Chúa Nhật sau lễ Vượt Qua của người Do Thái, trong khi đó, các kitô hữu tại Alexandria do các nhà chiêm tinh tính toán nên đã chuyển rời lễ Phục Sinh vào dịp phân xuân.

Cho dù có sự khác nhau về ngày cử hành các ngày lễ, nhưng lễ Phục Sinh vẫn là lễ chung của toàn thể cộng đoàn Kitô giáo, vì lễ Phục Sinh dựa trên nền tảng đức tin, trước lễ Phục Sinh, có một thời gian chuẩn bị tương đối dài gọi là Mùa Chay hay « 40 ngày », tưởng nhớ Chúa Giêsu ở trong hoang địa 40 đêm ngày.

Việc thực hành Mùa Chay đã có từ thời thì đầu Kitô giáo, nhưng trải qua những bước thăng trầm, mãi tới thế kỷ thứ II, thời thánh Irênê, giám mục thành Lyon, việc giữ chay ngắn hạn từ hai đến ba ngày, không ăn bất kỳ thức ăn nào mới được phổ biến. Sang kỷ thứ III tại Alexandria, người ta kéo dài việc ăn chay ra hết một tuần. Những dấu tích của Mùa Chay hay « 40 ngày » được tìm thấy ở thế kỷ thứ IV, trong lễ qui của Công Đồng Nicêa. Đây là thời gian chuẩn bị mừng lễ, nhưng ưu tiên vẫn là việc giúp các người dự tòng chuẩn bị lãnh Phép Rửa Tội và Đêm Vọng Phục Sinh.

Tiếp tục lịch sử mùa Chay Thánh, cuối thế kỷ thứ IV, Giáo đoàn tại Giêrusalem bắt đầu giữ chay 40 ngày hay còn gọi là Mùa Chay 8 tuần, người ta ăn chay suốt thời gian này, trừ thứ Bảy và Chúa Nhật. Sang thế kỷ thứ V, tại Ai Cập người ta cũng giữ chay, tiếp đến là xứ Gôlô, người ta ăn chay ngày thứ Bảy và thứ Sáu tuần trong Mùa Chay. Trong khi giữ chay, các kitô hữu chỉ ăn một bữa mỗi ngày, thức ăn gồm có bánh, rau và nước. Giữ nghiêm ngặt nhất là ngày Thứ Sáu và Thứ Bảy Tuần Thánh, người ta không ăn một chút thức ăn nào. Giờ ăn chay được qui định tùy theo sự khác nhau của mỗi giáo đoàn.

Vì mùa chay gồm 6 tuần không thể tương ứng với 40 ngày được nên sang thế kỷ thứ VII, người ta đã lùi về trước Mùa Chay mấy ngày, cụ thể như bắt đầu từ ngày thứ Tư cho đến ngày thứ Bảy tuần trước khi bước vào Mùa Chay, ngày mà hôm nay chúng ta gọi là Thứ Tư Lễ Tro, ngày ăn chay. Đồng thời, ba Chúa nhật trước Mùa chay, là gồm tóm thời gian chuẩn bị mừng lễ Phục Sinh, cách lễ Phục Sinh chín tuần. Việc giữ chay ngày càng đòi hỏi nghiêm ngặt hơn, chẳng hạn như buộc chỉ ăn bữa tối.

Nhưng đến thế kỷ thứ VIII, việc giữ chay được nói rộng ra, nghĩa là cho phép những người ốm đau bệnh tật được ăn trứng, bơ, sữa, cá và cả rượu nữa. Sang thế kỷ XII và XIII, bữa ăn ngày chay được ấn định là trước giờ trưa 3 giờ tức 9 giờ sáng, tiếp theo được ăn (bữa ăn nhẹ) vào buổi tối. Sang thế kỷ XVII việc ăn chay giảm dần và Giáo hội cho phép được ăn cháo, sữa và cá nhỏ. Trong ngày chay, tại các hoàng gia, nhà bếp thi nhau trở tài làm ăn với những thực đơn sao cho dồi dào phong phú hơn ngày thường.

Từ năm 1949, Giáo hội Công giáo qui định việc giữ chay và kiêng thịt là ngày Thứ Tư lễ Tro và Thứ Sáu Tuần Thánh mà thôi. Lý do vì hai ngày đó là ngày tưởng nhớ sự chết : ngày thứ tư lễ Tro, linh mục chính thức làm phép tro được đốt từ những cành lá đã làm phép vào ngày Lễ Lá năm trước rồi vẽ hình thánh giá trên trán người nhận tro và nhắc lại rằng « người là tro bụi, và người sẽ trở về tro bụi », nhắc lại cái chết của mỗi người chúng ta, tiếp đến, ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, ngày tưởng niệm cái chết của Chúa Giêsu trên Thập giá.

Trong phụng vụ của Giáo hội Chính Thống, thời gian chuẩn bị bước vào Mùa Chay kéo dài năm tuần liền, mỗi tuần đọc một đoạn Tim Mừng riêng, với cách thức sám hối sâu xa. Tuần thứ bốn, được ấn định là ngày kiêng thịt và ăn chay trong toàn Giáo hội. Chúa nhật thứ năm được gọi là Chúa nhật Hòa giải, mỗi người hòa giải với người bên cạnh trước khi toàn thể cộng đoàn xin lỗi Chúa.

Cảm tưởng chung là một bầu không khí (vui và buồn). Mỗi tín hữu, với sự hiểu biết có giới hạn và khác nhau về phụng vụ, nên khi bước vào nhà thờ với các kinh nguyện của Mùa Chay, mỗi người mỗi cảm tưởng khác nhau. Một phần vì những lời kinh tiếng hát mang đậm nét buồn, màu áo tím, những bài đọc dài hơn, đơn điệu hơn ngày thường, và hầu như không có nét vui tươi. Một nét đẹp nội tâm rực sáng, tựa như ánh sáng ban mai chiếu rọi từ thung lũng tối tăm lên tận đỉnh cao của núi đồi.

Niềm vui âm thầm, êm dịu và toàn bộ các bài Sách thánh trong Mùa Chay nghe thật đơn điệu cho thấy sự bình an đã dẫn đưa người ta tới những điệp ca hòa tấu Alléluia trong Đêm Vọng Phục Sinh. Chúa nhật lễ Lá là thời gian không còn dành riêng cho việc tưởng niệm cuộc khổ nạn nữa, bước vào một Tuần Thánh, với những bài đọc nhắc lại những ngày sau hết của Chúa Kitô trên trần gian và sự Phục Sinh của Ngài.

Tại sao lại gọi là 40 ngày chay thánh?

Từ “Mùa Chay” là một từ tương phản với từ gốc latin là “quadragesima” có nghĩa là 40. Trong Kinh thánh, con số 40 có ý diễn tả một khoảng thời gian chờ đợi, một quá trình, tượng trưng cho việc chuẩn bị gặp gỡ Thiên Chúa. Số 40 còn diễn tả hành trình trong sa mạc trên đường về Đất hứa của Dân Dothái kéo dài 40 năm. Ông Môisen đã ở trên núi Chúa 40 ngày (x. Xh 24, 18; 34,28). Những người trinh sát đã ở trong vùng đất 40 ngày (x. Ds 13, 25). Elia đã đi 40 ngày trước khi tới được hang ở đó Ngài được thị kiến (x. 1V 19, 8). Ninivê đã được cho 40 ngày để sám hối (x. Gn 3, 4). Và quan

trọng nhất là Chúa Giêsu được Chúa Thánh Thần thúc đẩy vào trong hoang địa 40 ngày để ăn chay cầu nguyện trước khi thi hành sứ vụ công khai (x. Mt 4,2).

Như vậy Mùa Chay là mùa nhắc nhớ 40 năm hành trình trong sa mạc của dân Dothái, 40 ngày trong hoang địa của Chúa Giêsu. Con số 40 ngày, là thời gian đi vào hoang địa của cõi lòng, thanh lặng để chuẩn bị gặp gỡ Chúa. Đây là thời gian phụng vụ cao điểm thuận tiện thích hợp cho các kitô hữu noi gương Đức Kitô dùng 40 ngày để ăn năn đền tội và dần thân phục vụ anh chị em. Và bằng 40 ngày long trọng của Mùa Chay, mỗi người được liên kết mật thiết hơn với các Mầu Nhiệm của Chúa Giêsu, Đấng đang tiến đến cái chết và sự sống lại.

Mùa chay mang lại cho chúng ta điều gì?

Phần lớn người kitô hữu không thực hành việc ăn chay, nguyện ngắm, nên Mùa Chay không có ảnh hưởng tới đời sống của họ là bao? Khi nói về Mùa Chay, người ta thường hiểu một cách không tích cực lắm. Đại đa số dân chúng cho rằng trong Mùa Chay việc kiêng ăn, kiêng uống giữ chay chiếm vị trí hàng đầu.

Tuy nhiên điều đáng lưu ý là đại đa số người kitô hữu không thực hành đạo trong đời sống nhưng họ vẫn đến nhận tro vào Thứ Tư Lễ Tro. Đây là một nghi thức giàu tính biểu tượng, nó tác động đến tận đáy lòng con người, nhắc nhở người ta suy nghĩ về thân phận của mình khi nhận tro và mời gọi con người trở về với Chúa. Vì nhiều khi con người quên đi thân phận yếu hèn, mỏng giòn của mình, dẫn đến đau thương và đổ vỡ. Bị kịch cuộc đời con người đều từ đó mà ra. Con người phạm tội, tội cắt đứt sự hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa, làm cho con người mất đi hạnh phúc, phải đau khổ và phải chết. Chuyện sa ngã của Nguyên tổ đã chứng minh điều đó. Lịch sử cứu độ của Dân Chúa, tội thì Chúa phạt, hối cải thì Chúa tha và cứu. Nên mỗi khi lâm vào hoàn cảnh bị đất đau thương hay thất vọng, Dân Chúa đều nhận ra rằng cần phải sám hối trở về giao hòa với Thiên Chúa để được chữa lành. Mùa Chay là mùa sám hối, chúng ta hãy ra sức làm những việc cần thiết để được giao hòa và hiệp thông với Chúa, hầu được Chúa ban ơn.

Trong đời sống người kitô hữu, nhiều khi lắng nghe lời Chúa xong, chúng ta đã có quyết tâm đi xưng tội, làm việc đền tội, nhưng rồi kết quả không mấy khả quan, thì Mùa Chay là cơ hội rất thuận lợi. Thư thánh Phaolô nói với chúng ta: (Đây là lúc thuận tiện, đây là ngày cứu độ) (2 Cr 6,2). Đây là thời gian khẩn trương trong năm phụng vụ, thời gian thuận tiện được ban cho chúng ta để đẩy mạnh quyết tâm hoán cải, tăng cường việc lắng nghe Lời Chúa, cầu nguyện, thống hối, mở rộng tâm hồn đón nhận thánh ý Chúa, thực hành khô chế một cách quảng đại hơn, để đi tới và giúp đỡ tha nhân đang túng thiếu: đó là một hành trình tinh thần giúp chúng ta chuẩn bị sống Mầu Nhiệm Phục Sinh. Vậy chúng ta hãy tin tưởng điều đó và bước vào Mùa Chay Thánh.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ



ĐIÀ ỐC AN CƯ
 Giúp Mua Bán Nhà Mới, Nhà Cũ,
 Đất, Cơ Sở Thương Mại
 Tận Tình Uy Tín Giúp Quý Vị!

HomePro

Dominic Túc Vũ
 Real Estate Broker

9188 Almeda Genoa Rd.
 Houston, TX 77075

713.240.8812



LQT Thang Quang Lam, DDS, PA
CHI K. HUYNH D.D.S., M.S.
BÁC SĨ NHA KHOA GIA ĐÌNH - ORTHODONTIC

10620 SABO ROAD, STE A
 HOUSTON, TX 77089
 Điện thoại: 713-947-8811
 Email: sabodental@comcast.net

Office Hours:
 Mon-Fri: 10AM - 5PM
 Sat: 10AM - 2PM
 Closed Sunday and Tuesday

Bác Sĩ Lê Huy, MD
 Phòng Khám Tổng Quát cho Gia Đình
 Family Practice



TLC Clinic PLLC

12600 Scarsdale Blvd Suite A
 Houston, TX 77089
 tlcclinicpllc@yahoo.com

281-481-6663

CHỢ ĐÔNG MAI
713-643-2782
 3418 Broadway St., Houston, TX 77017
 Đầy Đủ các loại thực phẩm Á Đông, rau cải, trái cây tươi
 Chuyên tiên về Việt Nam chỉ có \$1.00/100
 Trên toàn cõi Việt Nam



JOSEPH'S NURSERY
 3723 FM 1128
 Pearland, TX 77584



281-489-9786

Bán sỉ và lẻ
 Mỗi thứ bông hoa, cây lá
 ngoài vườn
 để trồng và trang trí trong nhà
 lâu năm kinh nghiệm



BS HOÀNG MINH TUẤN, DC.
Bác Sĩ Chỉnh Khoa



* Trị Đau Nhức (Đau đầu cấp tính hay
 kinh niên - Đau cổ, vai, đầu gối, gót chân)
 * Tai Nạn Xe Giao Thông / Sở Làm

* Giờ Làm Việc: Thứ Hai đến Năm: (9am - 6pm)
 Thứ Sáu: (9am - 1pm)

12400 Scarsdale PC
 Houston, TX 77089

281.922.4290

Nguyễn Đông Châu, MD, FSCAI
 Chuyên Khoa Về Tim Mạch



Office Location & Contact
 11920 Astoria Blvd, Suite 300
 Houston, TX 77089
 Phone: 281.481.1197 / Fax: 281.481.1192


CHỢ BẾN THÀNH
 Mở Cửa: 8:00am - 9:30pm



10998 Fuqua St
Houston, TX 77089
281-741-0620



EYECARE LEADERS
 A Traditional Family Eye Clinic



Joseph Quyết Nguyễn, O.D.
Nhân Lương Hoàng, O.D.
 10603 Fuqua St., Houston, TX 77089
713-947-8718
 các bệnh tổng quát về mắt
 chuyên khám và điều trị
 nhiều năm kinh nghiệm và tận tâm

FOREST PARK EAST
NGHĨA TRANG VIỆT NAM



Uy Tín Phục Vụ Cộng Đồng Qua Các Nghi Lễ An Tàng
 Có Khu Đất Riêng Cho Người Việt và có nơi để Tro Cốt.

21620 Gulf Freeway
 Webster, TX 77598

KIM GHI NGUYỄN **JEFF POUND**
 713.391.4708 281.332.3111

Bún Bò Huế
Đức Chương 3



12804 Gulf Fwy
 Houston, TX 77034
 (281) 481-3603
 Open: 8AM - 9PM

VƯỜN AN NGHỈ
Garden of Peace LLC

Khu Đất Riêng
 Cho Người Việt Nam
Trong Nghĩa Trang Forest Park
 Mỗi Năm có Hai Thánh Lễ Cầu cho
 Các Linh Hồn và Tổ Tiên vào đầu năm.

Kelly Tươi Trần: 832.978.3713
 Thomas Khải Trần: 832.725.3446